

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2022/TLST- DS ngày 23/5/2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**\*Nguyên đơn:** Công ty TNHH sản xuất và Thương mại vật liệu xây dựng HC.

Địa chỉ: Thôn Đông Tiến, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh B

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Văn Hoàn - Giám đốc

**\*Bị đơn:** Công ty TNHH xây dựng và Thương mại XH.

Địa chỉ: Số nhà 11, ngõ 169, đường Huyền Quang, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố B, tỉnh B.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn XH - Giám đốc

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ngày 15/8/2022 Công ty TNHH xây dựng và Thương mại XH có nghĩa vụ trả Công ty TNHH sản xuất và Thương mại vật liệu xây dựng HC số tiền 688.160.000 đồng (Sáu trăm tám mươi tám triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Về án phí: Công ty TNHH xây dựng và Thương mại XH chịu 15.763.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại Công ty TNHH sản xuất và Thương mại vật liệu xây dựng HC 15.763.000 đồng, tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001555 ngày 23/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND TP B;
- CCTHA TP B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Văn Tú**